

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày: 11-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành
Bà Đào Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trần Gia H, sinh ngày 11-7-2002. Giới tính: nam;

ĐKHKT và nơi cư trú: Tổ 3 thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Là sinh viên trường Đại học FPT Hà Nội; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Duy N, sinh năm 1978; Con bà Trần Thị V, sinh năm 1978; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 27-01-2021 đến ngày 08-3-2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cuối tháng 3 năm 2020, Trần Gia H sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên “Triển Chiêu” tham gia mạng xã hội Facebook thấy quảng cáo bán tiền giả không cần cọc, tỷ lệ 1:6 (một triệu tiền thật mua được 6 triệu tiền

giả) của tài khoản Facebook “Song long tài chính” do Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 và Vũ Thị N, sinh năm 1995 cùng trú tại xóm 16 xã G, huyện G, tỉnh Nam Định quản lý, sử dụng. Do có nhu cầu mua tiền giả về tiêu xài, H đã sử dụng tài khoản Facebook tên “Triển Chiêu” nhắn tin trao đổi với chủ tài khoản Facebook “Song long tài chính” đề nghị gửi cho H vài tờ tiền giả để xem, nếu chất lượng tốt thì sẽ đặt mua. T và N đồng ý gửi miễn phí cho H 04 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng kèm theo 01 chiếc mũ lưỡi chai để nguy trang, H chỉ phải trả chi phí chuyển hàng. T và N gửi video cùng hình ảnh hướng dẫn chỗ giấu tiền giả trong hộp bưu kiện cho H biết. H cung cấp địa chỉ nhận tiền giả là: Công trường mầm non Hoa Mai, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, SĐT 0838912688 (là số điện thoại của H được bố để là ông Trần Duy Ninh cho để sử dụng). Ngày 02-4-2020, bưu tá Nguyễn Thu Trang dùng số điện thoại 0965665050 gọi đến số 0838912688 cho người nhận để phát bưu phẩm. H rủ Sin Trọng N1, sinh năm 2002, trú tại: Tổ 3 thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang là bạn gần nhà cùng đi nhận bưu kiện. Sau khi nhận bưu kiện, H thanh toán cho bưu tá 38.000 đồng phí chuyển hàng rồi cùng N1 đến sân vận động huyện V mở bưu kiện. H thấy trong bưu kiện có 01 chiếc mũ lưỡi chai màu xanh có gắn kính phía sau và 04 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng. H đưa cho N1 chiếc mũ lưỡi chai cùng 02 tờ tiền giả và nói với N1 “xem tiền giả này”, N1 cầm 02 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng thấy giống với tờ tiền cùng mệnh giá 500.000 đồng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành nên không nghĩ là tiền giả. Sau đó, N1 trả lại cho H chiếc mũ lưỡi chai và 02 tờ tiền rồi cùng nhau ra về. Khi về nhà, H cất giấu 04 tờ tiền giả trong quyển sách “Những bài văn mẫu lớp 3” để trên giá sách trong phòng ngủ của H. Khoảng 3 ngày sau, N1 đến nhà H hỏi về số tiền lần trước H cho xem từ đâu mà có, H đưa cho N1 xem 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và nói với N1 “tiền giả đây xem đi”, giống như lần đầu N1 vẫn nghĩ H cho xem tiền thật. Sau đó N1 đưa trả lại 03 tờ tiền cho H.

H khai đã cho N1 03 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng còn 01 tờ tiền giả H đã xé, vứt bỏ. N1 lại không thừa nhận việc H đưa cho N1 03 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng. Cơ quan ANĐT tiến hành cho H và N1 đối chất để làm rõ nội dung mâu thuẫn trong lời khai. Kết quả các bên vẫn giữ nguyên nội dung đã khai báo.

Do chất lượng tiền giả xấu, không giống tiền thật nên H không đặt mua tiền giả từ T và N.

Đối với hành vi vi phạm của Nguyễn Văn T và Vũ Thị N, là người gửi tiền giả cho Trần Gia H. T và N đã bị khởi tố, điều tra, truy tố và đưa ra xét xử sơ thẩm vào ngày 15-4-2021.

Đối với Sin Trọng N, khi được Trần Gia H cho xem 03 tờ tiền loại mệnh giá

500.000 đồng nhưng N1 không biết đó là tiền giả. Việc Trần Gia H khai đã cho N1 03 tờ tiền giả nhưng không có ai chứng kiến và không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý đối với Sin Trọng N.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS- P1 ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Gia H về tội “Tàng trữ tiền giả” theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo trình bày: Bị cáo bị truy tố về tội “Tàng trữ tiền giả” như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đang theo học năm thứ nhất tại trường đại học FPT, đến nay rất ân hận về việc làm của mình mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Trần Gia H phạm tội “Tàng trữ tiền giả”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Gia H từ 21 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy chiếc mũ lưỡi trai; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Iphone 6 vì không có liên quan đến việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp

với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tháng 3 năm 2020, Trần Gia H sử dụng tài khoản Facebook cá nhân lấy tên là “Triển Chiêu” tham gia vào mạng xã hội Facebook thấy bài viết quảng cáo bán tiền giả của tài khoản Facebook “Song long tài chính” do Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 và Vũ Thị N, sinh năm 1995 (cùng trú tại xóm 16 xã G, huyện G, tỉnh Nam Định) quản lý, sử dụng. Trần Gia H giao dịch với Nguyễn Văn T và Vũ Thị N đề nghị gửi cho H 2.000.000 đồng tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng, mục đích để H xem thử nếu chất lượng tiền giả tốt thì sẽ đặt mua. Sau khi nhận được tiền giả, H mang về nhà cất giấu. Do thấy chất lượng tiền giả xấu, H xé bỏ 01 tờ, cho bạn 03 tờ và không đặt mua tiền giả của T và N nữa.

Hành vi nêu trên của Trần Gia H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ tiền giả” theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sự độc quyền quản lý tài chính của Nhà nước thông qua việc phát hành tiền tệ; gây T hại lớn đến việc lưu thông tiền tệ trong thị trường; gây bất ổn cho nền kinh tế và gây mất trật tự trị an. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân đã cố ý phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo qui định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Trần Gia H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đạt nhiều thành tích trong học tập được Bộ giáo dục và Sở giáo dục tỉnh Hà Giang cấp Giấy chứng nhận vì đã đoạt giải trong các kỳ thi cấp Quốc gia và kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh; ông nội, ông ngoại của bị cáo đã có thành tích phục vụ trong quân đội, tham gia kháng chiến chống mỹ và được tặng bằng khen, huân chương. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; sau khi nhận được tiền giả, thấy chất lượng tiền giả xấu bị cáo đã tự xé bỏ 01 tờ và không đặt mua tiền giả nữa; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ

18 tuổi nên được hưởng chế định xử lý người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Xét không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ T dụng rắn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho người phạm tội có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ tiền giả với mục đích sử dụng, tiêu thụ ra thị trường. Tuy nhiên, bị cáo chưa tiêu thụ, chưa được hưởng lợi gì từ việc tàng trữ tiền giả; bị cáo đang là sinh viên; khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Do vậy, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của bị cáo, bị cáo mới được bố mua cho sử dụng từ tháng 9/2020. Xét không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Chiếc mũ lưỡi trai màu xanh đã thu giữ của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phạt: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Gia H phạm tội “Tàng trữ tiền giả”.

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Gia H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (bị cáo đã bị tạm giam tạm giữ từ ngày 27-01-2021 đến ngày 08-3-2021).

Giao bị cáo Trần Gia H cho UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Gia H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphaine 6 màu vàng đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc mũ lưỡi trai màu xanh

(Chi tiết cụ thể theo biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số 35/21 ngày 30-3-2021 giữa phòng PA09 - Công an tỉnh Nam Định với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

4. Về án phải: Bị cáo Trần Gia H phải nộp 200.000 đồng án phải hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo Trần Gia H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- UBND TT. V, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Thị Minh Hồng.

